**Văn mẫu phân tích 12 câu đầu Trao Duyên – Mẫu 19**

Nguyễn Du là một đại thi hào của dân tộc với những tuyệt tác nghệ thuật mà ông đóng góp vào nền văn học Việt Nam. Trong số đó không ai là không biết đến thi truyện “Truyện Kiều” là niềm tự hào của dân tộc. Đó là một câu chuyện được viết nên bằng những vần thơ tô đậm số phận của người phụ nữ trong xã hội phong kiến thối nát xưa. Mười hai câu đầu đặc sắc trong đoạn trích “Trao Duyên” thuộc phần đầu của thi truyện, là lời nức nở nghẹn ngào khi phải trao mối tình duyên của Thúy Kiều.

      Mối tình của nàng Thúy Kiều với Kim Trọng thật sâu đậm, thế nhưng vì xã hội phong kiến thời bấy giờ đã giăng tạo đầy rẫy những bất công khiến đôi uyên ương phải xa cách. Trước tình cảnh đó, để không phụ tấm chân tình mà Kim Trọng dành cho mình, Thúy Kiều đã trao duyên cho người em gái của mình là Thúy Vân trong mười hai câu thơ đầu đoạn trích. Ta nghe như đâu đây tiếng van nài tha thiết từ tấm lòng người chị đang chất chứa muôn vàn khổ đau:

*Cậy em em có chịu lời*

*Ngồi lên cho chị lạy rồi sẽ thưa*

      Đó là lời lẽ chân tình thuần hậu mà Thúy Kiều nói với người em gái của mình. Từ “cậy” chứ không phải từ nhờ là cách dùng từ đặc sắc của Nguyễn Du bởi chỉ trong từ cậy đã thể hiện được hết sự van xin nài nỉ nhưng cũng có đôi phần ép buộc. Lời khẩn cầu vừa mang ý tứ nhờ vả vừa có sự thấp thỏm mong ngóng lời đồng ý “có chịu lời”. Hành động của Thúy Kiều nghe ra hơi có sự vô lý: lạy và thưa bởi hành động ấy chỉ những người nhỏ hơn mới có thể dùng với bậc tiền bối của mình. Điều này chứng tỏ sự nghiêm túc, thật tâm khẩn cầu của Thúy Kiều. Lạy là hành động trang nghiêm trịnh trọng trong khi đó tư thế của nàng là hạ mình như thể mang ơn Thúy Vân qua từ “thưa”. Đó là những lời nói, hành động khác lạ bắt nguồn từ thái độ nghiêm túc hệ trọng và khó nói của việc trao duyên. Thúy Kiều rất khéo léo khi thấu hiểu sự thiệt thòi của em để dùng từ ngữ tạo nên một bầu không khí trao duyên khiến Thúy Vân không thể nào chối từ. Từng từ ngữ câu nói thốt ra đều được Thúy Kiều cân nhắc kĩ càng, chọn lọc. Cái tinh tế trong nội tâm nhân vật được Nguyễn Du diễn tả một cách rất thông minh khéo léo. Càng đọc thơ ta càng thấy rằng Kiều đã suy nghĩ rất nhiều, rất kĩ rồi mới quyết định trao mối nhân duyên mà nàng đã từng mong ước sẽ được lâu bền, sẽ “đơm hoa kết trái” cho Thúy Vân

Giữa đường đứt gánh tương tư

Keo loan chắp mối tơ thừa mặc em

      “Gánh tương tư” là của Thúy Kiều chính là tình yêu sâu nặng với Kim Trọng nhưng giờ đây đã “đứt gánh” mà không thể nào nối liền lại được. Câu thơ là tiếng xót xa cho chính bản thân mình, cho người em chưa có một mối tình của riêng mình mà giờ đây đáp nghĩa cùng chàng Kim không có một chút tư tình. Thúy Kiều van nài sự xót thương cho số phận bạc mệnh của mình để em gái thương mình mà nhận lời. Nàng băn khoăn Kim Trọng và Thúy Vân bị lỡ làng nhân duyên trong khi chính nàng mới là người chịu nhiều đau khổ thương tâm nhất. Cái ray rứt của Kiều là ray rứt cho Thúy Vân phải “chắp mối tơ thừa” của mình, là tình thương em gái từ tận đáy lòng. Từ “mặc” sử dụng ở đây không phải là mặc kệ hay chối bỏ mà nó có nghĩa là sự phó thác trách nhiệm lại cho Thúy Vân, tin tưởng tuyệt đối vào sự nhờ cậy nơi Vân về mối nhân duyên dang dở của mình.

Kể từ khi gặp chàng Kim

Khi ngày hẹn ước khi đêm chén thề

      Ta có thể hình dung ra hình ảnh một mỹ nhân tuyệt thế đang ngước mắt hoài niệm về mối tình sâu đậm, tình yêu tràn ngập trong ánh mắt. Từ “khi” được lặp lại ba lần như muốn nhấn mạnh tình cảm mà Kiều dành cho Kim Trọng, đâu phải tình cảm một sớm một chiều mà là tình cảm được vun đắp qua từng năm tháng. Câu thơ “ngày hẹn ước, đêm chén thề” làm sống dậy những kỉ niệm đẹp của đôi tình nhân. Câu thơ ẩn chứa những tình cảm ngọt ngào, những niềm vui kỉ niệm về ngày tháng tình nồng ý đậm. Thế nhưng đó cũng là tiếng nấc nghẹn của Thúy Kiều, sự tiếc thương về kết thúc của những kỉ niệm đẹp ấy và chuỗi ngày bi thảm mịt mù tiếp theo.

Sự đâu sóng gió bất kì

Hiếu tình khôn lẽ hai bề vẹn hai?

      Những biến cố liên tục ập đến gia đình và Thúy Kiều phải hy sinh bản thân mình để gia đình được êm ấm đoàn tụ. Chữ “Hiếu” là một phạm trù đạo đức trong đạo Nho, vì hiếu mà con người ta phải dẹp bỏ lợi ích riêng tư, đó đã trở thành điều hiển nhiên trong quan niệm đạo đức khi xưa. Kiều là người con hiếu thảo, có tình nghĩa bởi thế mà giữa bên tình bên nghĩa nàng đã chọn nghĩa để giữ trọn đạo hiếu làm con. Nàng đã tự mình chôn vùi tình cảm riêng tư, hạnh phúc của bản thân để báo hiếu cha mẹ.

Ngày xuân em hãy còn dài,

Xót tình máu mủ, thay lời nước non.

Chị dù thịt nát xương mòn,

Ngậm cười chín suối hãy còn thơm lây

      Khi đã quyết định bán thân chuộc cha và em, Kiều tự thấy mình là người phản bội, không xứng đáng với Kim Trọng. Ở đời ai chẳng khao khát được gắn bó se duyên ở bên cạnh người mình yêu, có xu hướng hy sinh tất cả mọi thứ vì tình yêu. Đặc biệt điều ấy càng thể hiện rõ ở người con gái đa sầu đa cảm, sống có tình nghĩa. Vì thế mà Kiều sẵn sàng “thịt nát xương mòn”, “ngậm cười chín suối”. Sự hy sinh ấy thật cao cả biết bao!

      “Trao Duyên” không chỉ đặc sắc ở nội dung mà còn ở nghệ thuật khi hàng loạt những từ đắt giá được sử dụng khéo léo nhuần nhuyễn. Qua đoạn trích, ta có thể thấy được xã hội phong kiến thối nát xưa và đặc biệt là hình tượng người phụ nữ qua nhân vật Thúy Kiều: trọng tình trọng nghĩa, hy sinh cao cả đó là những vẻ đẹp phẩm chất cao quý của người phụ nữ Việt Nam.